



GỢI Ý ĐÁP ÁN ĐỀ SỐ 29

PHẦN	CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
I		ĐỌC HIỂU	4,0
	1	Số chữ trong mỗi dòng thơ là sáu chữ (lục ngôn) và tám chữ (bát ngôn) xen kẽ nhau, tạo thành từng cặp là dấu hiệu nhận biết thể thơ Lục bát .	0,5
	2	Trong khổ thơ thứ ba, người thầy xác định sứ mệnh nghề giáo của mình là: - “Đò ngang cộp bến”: Đưa các thế hệ học trò đến bến bờ tri thức, giúp họ trưởng thành. - “Tình hoa kiến thức của đời / Ta xâu chuỗi lại trao người bước sau”: Chắt lọc, hệ thống hóa những kiến thức quý báu của nhân loại để truyền lại cho thế hệ kế tiếp.	0,5
	3	- Biện pháp tu từ: Ẩn dụ (“Sóng vàng”). - Tác dụng : + Về nghệ thuật : Tạo ra hình ảnh thơ giàu sức gợi, trang trọng và mang tính khái quát cao. + Về nội dung : Nhấn mạnh sự thành công nối tiếp, liên tục của các thế hệ học trò, khẳng định kết quả to lớn và bền vững của sự nghiệp giáo dục. + Về tình cảm, thái độ : Thể hiện niềm tự hào, sự trân trọng của nhà thơ đối với truyền thống và thành quả của nghề dạy học. ⇒ “Sóng vàng” ẩn dụ cho các thế hệ học trò thành đạt, nối tiếp nhau tỏa sáng, trở thành những tấm gương tốt.	1,0
	4	Hình ảnh “Đầu sương bên mái đầu xanh” là một hình ảnh ẩn dụ giàu ý nghĩa: - “ Đầu sương ”: Chỉ người thầy, người cô đã có tuổi, mái	1,0

		tóc điểm bạc vì thời gian và sự tận tụy với nghề. - "Mái đầu xanh": Chỉ các thế hệ học trò trẻ tuổi, đang trong giai đoạn tiếp thu tri thức. ⇒ Hình ảnh thơ gợi lên sự tiếp nối, kế thừa và gắn bó bền chặt giữa các thế hệ thầy và trò.	
	5	- Khái quát: Bài thơ "<i>Gió thông xanh</i>" của Bùi Minh Trí là lời tri ân tha thiết gửi đến những người thầy, những người đã tận tụy gieo mầm tri thức, âm thầm cống hiến cả đời cho sự nghiệp trồng người. - Bài học: Cần biết trân trọng, kính yêu và ghi nhớ công ơn của thầy cô, thể hiện lòng biết ơn qua sự chăm chỉ học tập, rèn luyện bản thân và luôn giữ thái độ lễ phép, khiêm nhường trong cuộc sống. - Lí giải: Khi biết ơn và tôn trọng họ, ta không chỉ thể hiện đạo lý "<i>tôn sư trọng đạo</i>" của dân tộc mà còn nuôi dưỡng nhân cách tốt đẹp, biết tri ân và sống có nghĩa tình hơn trong cuộc đời.	1,0
II		VIẾT	6,0
	1	Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) phân tích vẻ đẹp nghề giáo được thể hiện trong bài thơ phần Đọc hiểu.	2,0
		a. <i>Đảm bảo cấu trúc đoạn văn nghị luận</i>: HS có thể triển khai theo nhiều cách: diễn dịch, quy nạp, phối hợp,...	0,25
		b. <i>Xác định đúng vấn đề nghị luận</i>. Hành trình rời chốn cũ nhằm kiến tạo tương lai của con người trong đoạn thơ phần Đọc hiểu.	0,25
		c. <i>Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề nghị luận, nêu rõ lí do và quan điểm của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận	1,0

	thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục. Sau đây là một hướng gợi ý: + Về đẹp của sự thanh cao, trong sáng: Nghề giáo gắn liền với những hình ảnh đẹp đẽ như “<i>phấn trắng</i>”, “<i>giàng đường</i>”, “<i>nét chữ thanh cao</i>”. Người thầy miệt mài bên “<i>đèn song</i>”, “<i>bút nghiên</i>”, giữ cho tâm hồn mình và nghề nghiệp mình “<i>trong lành ngát hương</i>”. + Về đẹp của sứ mệnh truyền thụ tri thức: Người thầy có sứ mệnh cao cả là “<i>xâu chuỗi</i>” “<i>trinh hoa kiến thức của đời</i>” để “<i>trao người bước sau</i>”, là người lái đò cần mẫn đưa học trò “<i>cập bến</i>” tương lai. + Về đẹp của sự thấu hiểu và sẻ chia: Đó là một “<i>Nghề cao thấu hiểu lòng nhau</i>”, người thầy biết san sẻ niềm vui và gác lại nỗi buồn riêng để tập trung cho học trò. + Về đẹp của sự hy sinh thầm lặng: Hình ảnh “<i>Đầu sương bên mái đầu xanh</i>” cho thấy sự cống hiến trọn đời của người thầy cho sự nghiệp trồng người. Kết luận: Khẳng định nghề giáo trong bài thơ hiện lên với tất cả sự cao quý, thanh trong và giàu đức hy sinh, xứng đáng được xã hội tôn vinh. Hướng dẫn chấm: - Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 1,0 điểm. - Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 0,5 điểm – 0,75 điểm. - Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm.	
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. Hướng dẫn chấm: Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.	0,25
	e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25
2	Cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã từng nói “Nghề dạy học là nghề cao quý nhất trong những nghề cao quý”. Điều này tương đồng với quan điểm của Bùi Minh Trí	4,0

	trong bài thơ “Gió thông xanh” rằng “Nghề Thầy giữ mãi trong lành ngát hương”. Bằng một bài văn (khoảng 400 chữ), hãy trình bày suy nghĩ của em về truyền thống “tôn sư trọng đạo” của dân tộc Việt Nam trong xã hội hiện đại.	
	a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận. Mở bài giới thiệu vấn đề nghị luận, thân bài triển khai vấn đề nghị luận, kết bài khái quát lại vấn đề.	0,5
	b. Xác định đúng vấn đề nghị luận. Truyền thống “tôn sư trọng đạo” trong xã hội hiện đại.	0,25
	c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề nghị luận, nêu rõ lí do và quan điểm của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục. Sau đây là một hướng gợi ý: Mở bài: Dẫn dắt từ câu nói của cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng để khẳng định “tôn sư trọng đạo” là một truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc, cần được gìn giữ và phát huy trong xã hội hiện đại. Thân bài: (1) Giải thích: - Tôn sư trọng đạo: Là thái độ tôn kính thầy/ cô giáo (tôn sư) và coi trọng đạo lý, tri thức mà thầy/ cô truyền dạy (trọng đạo). Đây là một truyền thống đạo đức lâu đời của dân tộc Việt Nam. - Giải thích nhận định: nghề dạy học giữ vai trò đặc biệt quan trọng, bởi người thầy là người truyền tri thức, hình thành nhân cách và bồi dưỡng thế hệ tương lai, nên nghề này đáng được trân trọng và tôn vinh hơn hết. (2) Bàn luận: - Là nền tảng của giáo dục: Sự tôn trọng của học trò và xã hội là nguồn động viên tinh thần to lớn, giúp người thầy có thêm tâm huyết, nhiệt tình với nghề.	2,5

		- Xây dựng môi trường học đường văn minh: Khi học trò biết kính trọng thầy cô, mối quan hệ thầy trò sẽ tốt đẹp, tạo ra một môi trường giáo dục lành mạnh, hiệu quả. - Góp phần hình thành nhân cách học sinh: Học cách tôn trọng người đã dạy dỗ mình là bài học đạo đức nền tảng, giúp học sinh trở thành những con người có lòng biết ơn, sống có trước có sau. (3) Phản đề, mở rộng: - Thực trạng: Trong xã hội hiện đại, do nhiều yếu tố tác động (sự thay đổi trong cách tiếp cận thông tin, một số tiêu cực trong ngành giáo dục...), truyền thống “<i>tôn sư trọng đạo</i>” đang có nguy cơ bị mai một ở một bộ phận học sinh, phụ huynh. Nhiều hành vi thiếu tôn trọng, thậm chí xúc phạm giáo viên đã xảy ra. - “<i>Tôn sư</i>” không có nghĩa là mù quáng nghe theo mọi điều thầy cô nói. Học trò cần có tư duy phản biện, biết tranh luận một cách lễ phép, văn minh để cùng thầy cô tìm ra chân lý. (4) Bài học nhận thức và hành động: - Nhận thức: Mỗi người cần nhận thức rằng “<i>tôn sư trọng đạo</i>” không phải là một quy tắc lỗi thời, mà là một giá trị văn hóa cốt lõi, là thước đo sự văn minh của xã hội. - Hành động: + <i>Học sinh:</i> Cần thể hiện sự kính trọng thầy cô qua thái độ lễ phép, chăm chỉ học tập, vâng lời dạy bảo đúng đắn. + <i>Phụ huynh và xã hội:</i> Cần có cái nhìn đúng đắn về vai trò của người thầy, phối hợp với nhà trường trong việc giáo dục con em và có những hành động tôn vinh nghề giáo một cách thiết thực. Kết bài: Khẳng định lại, dù xã hội có phát triển đến đâu, vai trò của người thầy và truyền thống “<i>tôn sư trọng đạo</i>” sẽ không bao giờ thay đổi, cần gìn giữ và phát huy truyền thống này chính là cách chúng ta đầu tư cho một tương lai giáo dục tốt đẹp hơn và một xã hội nhân	
--	--	---	--

	văn hơn. Hướng dẫn chấm: - Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 2,5 điểm. - Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 1,0 điểm – 2,0 điểm. - Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm – 0,5 điểm.	
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,25
	e. Sáng tạo: Bài viết có giọng điệu riêng; cách diễn đạt sáng tạo, văn phong trôi chảy.	0,5
ĐIỂM TOÀN BÀI THI: I + II = 10 điểm		